

Số: 107/2022/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Phụ, ngày 28 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 236/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1989

Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở: Thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- **Bị đơn:** Anh Vũ Tuấn A, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Vũ Tuấn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ con chung:** Chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Tiến D, sinh ngày 22/11/2012, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị M không yêu cầu anh Vũ Tuấn A

phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị M. Anh Vũ Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

- **Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:** Chị Nguyễn Thị M và anh Vũ Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị M tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) chị M đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004863 ngày 19/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình được chuyển 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm và trả lại chị M 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình  
(Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Phụng**